

Số : 161/NQ-KK

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP.HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí TP.HCM - Vnsteel;
- Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2021.

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 26/04/2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim Khí TP.Hồ Chí Minh – Vnsteel được tổ chức với sự tham gia của 50 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 15.725.820 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 74,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá hoạt động năm 2020; phương hướng hoạt động năm 2021**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **15.715.000** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **15.715.000** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **15.715.000** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 4. Thông qua kế hoạch năm 2021**

**1. Kế hoạch kinh doanh:**

- |                       |         |         |
|-----------------------|---------|---------|
| - Doanh thu:          | 3.454   | tỷ đồng |
| - Sản lượng tiêu thụ: | 360.000 | tấn     |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 44      | tỷ đồng |

**2. Kế hoạch đầu tư:**

Đầu tư mở rộng xưởng gia công thép tại Vĩnh Lộc: giá trị dự kiến 22,13 tỷ đồng (bao gồm thuế GTGT).



Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **15.715.000** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2020**

Đơn vị tính: đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020:	37.926.066.824
<i>Trong đó: LN từ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</i>	<i>319.475.241</i>
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	30.358.905.782
Tổng lợi nhuận dùng để phân phối năm 2020:	37.606.591.583
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 17%VDL:	35.700.000.000
- Trích quỹ phúc lợi	953.295.792
- Trích quỹ khen thưởng:	953.295.791
Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	30.678.381.023

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:	44.000.000.000
Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối năm 2021:	44.000.000.000
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 10%:	21.000.000.000
- Trích quỹ đầu tư phát triển	18.600.000.000
- Trích quỹ khen thưởng:	2.200.000.000
- Trích quỹ phúc lợi:	2.200.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **15.715.000** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 6. Thông qua quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch 2021 của người quản lý công ty.**

**1. Mức tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách:**

**1.1 Mức tiền lương thực hiện năm 2020:**

- Mức tiền lương thực hiện của CT.HĐQT: 65,70 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Tổng Giám đốc: 63,90 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Phó Tổng Giám đốc: 58,14 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người, 1 người bổ nhiệm từ 01/11/2020).
- Mức tiền lương thực hiện của Kế toán trưởng: 45 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Trưởng BKS: 45 triệu đồng/tháng.

Căn cứ kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2020 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.



## 1.2 Mức tiền lương cơ bản kế hoạch năm 2021:

- Mức tiền lương kế hoạch của CT.HĐQT: 54,75 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Tổng Giám đốc: 53,25 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Phó Tổng Giám đốc: 48,45 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người)
- Mức tiền lương kế hoạch của Kế toán trưởng: 37,50 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Trưởng BKS: 37,50 triệu đồng/tháng.

Tùy theo kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2021 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

## 2. Mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách:

### 2.1 Mức thù lao thực hiện năm 2020:

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 4 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3 triệu đồng/người/tháng.

### 2.2 Mức thù lao kế hoạch năm 2021:

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 5 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3,5 triệu đồng/người/tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.710.710 cổ phần, chiếm 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê chuẩn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.710.710 cổ phần, chiếm 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## Điều 8. Thông qua hợp đồng với người có liên quan

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL và các tổ chức có liên quan của người nội bộ có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản và giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất. Danh sách các tổ chức này và nội dung giao dịch theo Phụ lục 01 của Tờ trình số: 219/TTr-KK ngày 23/4/2021.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.  
Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.710.710 cổ phần, chiếm 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 9. Thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh – VNSTEEL**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.710.710 cổ phần, chiếm 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 10. Thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.715.000 cổ phần, chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 11. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.710.710 cổ phần, chiếm 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 12. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 4.020.140 cổ phần, chiếm 99,63% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 13. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên Công ty CP Kim khí TP.HCM – VNSTEEL đối với bà Huỳnh Thị Lê Nga kể từ ngày 26/04/2021**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 15.707.460 cổ phần, chiếm 99,88% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 14. Bầu cử bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:**

Tỷ lệ biểu quyết cụ thể:

Danh sách trúng cử Kiểm soát viên	Tỷ lệ biểu quyết	
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
Bà Trương Thị Tuyết	14.679.400 cổ phần	93,35%

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Kim Khí TP.Hồ Chí Minh - Vnsteel được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BTGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Dương Trung Toàn**



**CÔNG TY CP KIM KHÍ TP. HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

Địa chỉ: Số 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 3829 4623 Fax: (028) 3829 0403 Website : [metalhcm.com.vn/vi/](http://metalhcm.com.vn/vi/)

---

**TÀI LIỆU  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**



**THÁNG 4/2021**



**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

Địa chỉ: Số 193 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 4623 Fax: (028) 3829 0403 Website : metalhcm.com.vn/vi/

---

## DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
3. Quy chế bầu cử
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát
6. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán
7. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021
8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021
9. Tờ trình tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch 2021
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021
11. Tờ trình ký hợp đồng với người có liên quan
12. Tờ trình sửa điều lệ, quy chế quản trị Công ty và ban hành quy chế hoạt động của HĐQT, BKS
13. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS
14. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.





## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Bắt đầu lúc 8g00 ngày 26 tháng 04 năm 2021)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
07g30 – 08g00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li><li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và Tài liệu Đại hội</li></ul>	Ban tổ chức
08g00 – 08g10	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố lý do;</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;</li><li>- Giới thiệu &amp; Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban thư ký Đại hội.</li></ul>	Ban tổ chức
08g10 – 08g20	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua quy chế làm việc; quy chế bầu cử</li><li>- Thông qua chương trình Đại hội.</li></ul>	Đoàn chủ tọa
08g20 – 08g50	Các báo cáo tại Đại hội: <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị;</li><li>- Báo cáo của Ban kiểm soát;</li><li>- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;</li></ul>	Đại diện HĐQT Trưởng BKS KTT
08g50 – 10g00	Các tờ trình: <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;</li><li>- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;</li><li>- Tờ trình về lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch 2021;</li><li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;</li><li>- Tờ trình ký hợp đồng với người có liên quan</li><li>- Tờ trình sửa điều lệ, quy chế quản trị Công ty và ban hành quy chế hoạt động của HĐQT, BKS</li><li>- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS</li></ul> <b>Đại hội thảo luận các nội dung.</b>	Đại diện HĐQT  Trưởng BKS
10g00 – 10g15	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình	Ban kiểm phiếu
10g15-10g30	Đại hội giải lao tại chỗ - kiểm phiếu - Ban kiểm phiếu làm việc	Ban kiểm phiếu
10g30 – 10g40	Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình	Ban kiểm phiếu
10g40- 10h50	Bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên BKS	Ban kiểm phiếu
10g50 – 11g10	Đại hội giải lao – kiểm phiếu - Ban kiểm phiếu làm việc	Ban kiểm phiếu
11g10 – 11g15	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử	Ban kiểm phiếu
11g15 – 11g30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li><li>- Tuyên bố bế mạc Đại hội;</li></ul>	Đoàn chủ tọa / Ban Thư ký



**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

Địa chỉ: Số 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.  
ĐT: (84-28) 829 4623 Fax: (84-28) 829 0403 Website : [metalhcm.com.vn/vi](http://metalhcm.com.vn/vi)

**QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP. HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL  
NĂM 2021**

**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL.

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền



#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 23/03/2021 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa:**

- Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
  - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - c. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

#### **Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- a. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- b. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

#### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.



- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết

## **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

### **2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:**

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

## **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

### **1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho mỗi đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

### **2. Thể lệ biểu quyết:**

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/03/2021) tổng số cổ phần của Công ty là 21.000.000 cổ phần tương đương với 21.000.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng

một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

### 3. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. ***Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.***

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

## Điều 13. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết

### 1. Nguyên tắc chung

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

### 2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết

- a. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết



Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- b. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

#### **Điều 14. Cách thức kiểm phiếu**

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu bầu cử/thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không ý kiến.

#### **Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 16. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 17. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dương Trung Toàn**



## CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL

Địa chỉ: Số 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

ĐT: (84-28) 829 4623 Fax: (84-28) 829 0403 Website : [metalthcm.com.vn/vi](http://metalthcm.com.vn/vi)

**DƯ THẢO**

### **QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2024 CÔNG TY CP KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH – VNSTEEL**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu cử bổ sung Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL như sau:

#### **I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

#### **II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

#### **III. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:**

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 người



- Nhiệm kỳ: 2019 - 2024
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế

**1. Quyền đề cử, ứng cử:** *(theo Điều 36 Điều lệ công ty)*

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên, từ 30% trở lên được đề cử 03 ứng viên. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại điều 43 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát:** *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ, của người đại diện phần vốn doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại Công ty.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

**IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào BKS:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS bao gồm:

- Đơn đề nghị ứng cử/đề cử ứng viên để bầu vào BKS *(theo mẫu)*

- Biên bản họp nhóm đề cử ứng cử viên tham gia BKS
- Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (*nếu có*)
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (*nếu có*)
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.

Người đề cử vào BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, xin vui lòng gửi hồ sơ đề cử/ ứng cử về Công ty trước 16h00 ngày 23/03/2021 theo địa chỉ sau:

- Văn phòng Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL
- Địa chỉ: Số 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84-28) 829 4623 Fax: (84-28) 829 0403
- Liên hệ: Bà Đào Thị Thu Hương

#### V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

#### VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: (*Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*)
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.



- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
  - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
  - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
  - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
  - Gạch tên các ứng cử viên;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký của đại biểu tham dự.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

## **VII. Nguyên tắc lựa chọn người trúng cử:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Dương Trung Toàn**



Số: 214/BC-HĐQT

TPHCM, ngày 23 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

**I. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:**

**1. Đặc điểm tình hình:**

**a. Thị trường thép thế giới:**

Có thể nói năm 2020 là năm mà thị trường thép có nhiều biến động khó lường nhất trong các năm gần đây.

- Bắt đầu bằng việc giá cả sụt giảm mạnh trong những ngày đầu sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán do dịch Covid-19 bùng phát mạnh ở Trung Quốc. Sau đó, thị trường bắt đầu hồi phục từ tháng 5/2020 do có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ nhu cầu nội địa của Trung Quốc, giá thép liên tục ở xu hướng tăng. Giá thép tăng mạnh trong 3 tháng cuối năm 2020, trong khi tại thời điểm bùng phát đại dịch đầu năm, không ai có thể lạc quan giá thép có thể quay lại mức đỉnh của những tháng đầu năm 2018.

- Trong tháng 1/2020, giá thép tấm/cuộn mỏng 3-12mm A36/SS400 Trung Quốc ở mức 500-505\$/t CFR Việt Nam thì đến thời điểm cuối tháng 12/2020, giá đã chào lên mức 710\$-720\$/t CFR Việt Nam.

- Nguyên nhân chủ yếu của việc tăng giá này là do tình trạng thiếu hụt nguồn cung trên thị trường, chi phí nguyên liệu tăng, nhu cầu thế giới đã dần cải thiện. Các chính sách kích cầu của Trung Quốc thời gian qua cho thấy sự hiệu quả khi nhu cầu nội địa Trung Quốc tăng. Bên cạnh đó, tỷ giá đồng nhân dân tệ đạt mức tỷ giá cao nhất gần 2 năm rưỡi đã hỗ trợ cho giá thép xuất khẩu của Trung Quốc tăng cao.

**b. Thị trường thép trong nước:**

- Do tác động của dịch Covid-19, ngành thép trong nước 5 tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn, giá thép xây dựng liên tục giảm. Khi dịch bệnh được kiểm soát trong nước cũng như ảnh hưởng của thị trường thép thế giới, nhu cầu trong nước phần nào được cải thiện. Tuy nhiên, do áp lực cung cầu nội địa, cạnh tranh của các nhà máy, thị trường thép xây dựng trong nước 10 tháng đầu năm đón nhận việc tăng giá của nhà máy sản xuất không mấy tích cực, giá thị trường thường đi sau và thấp hơn giá các nhà máy bán hành, giá cả trong nước vẫn chưa theo kịp với giá thế giới.

- Tuy vậy, giá thép xây dựng trong nước đã tăng vọt liên tục từ đầu tháng 11/2020 đến nay trong khoảng từ 850đ/kg - 1.200đ/kg. Thị trường nóng lên do giá của các nhà máy được đẩy tăng cao, bên cạnh đó các nhà phân phối đồng loạt đầu cơ gom hàng hóa về kho chờ tăng giá để bán ra thị trường trong thời gian sắp tới. Do đó, tuy giá tăng cao

nhưng thực tế nhu cầu của người tiêu dùng và các dự án vẫn chưa thực sự tăng trưởng mạnh trong tháng 11/2020. Cuối tháng 11, hầu hết lượng hàng tồn kho tại các nhà máy sản xuất thép đều thiếu hụt. Dự kiến trong ngắn hạn giá thép xây dựng của các nhà máy sẽ còn điều chỉnh tăng thêm do các chi phí nguyên liệu đầu vào tăng.

- Đối với nguồn hàng thép nhập khẩu: theo xu hướng của thị trường thế giới, giá cả các mặt hàng nhập khẩu tăng mạnh trong quý 4/2020, các nhà thương mại hạn chế mua vào, nguồn cung trên thị trường đối với hàng nhập khẩu giảm, nhu cầu nội địa tăng nên giá cả của các mặt hàng này trong nước những tháng cuối năm tăng cao.

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	TH năm 2020	% thực hiện so với KH	% thực hiện so với năm 2019
<b>A</b>	<b>DOANH THU THUẦN</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>3.284</b>	<b>3.631</b>	<b>110,6%</b>	<b>80,8%</b>
	Trong đó : -DT DV	-	61	68	111,6%	103,2%
	- DT hàng hóa	-	3.223	3.563	110,5%	80,5%
<b>B</b>	<b>TỔNG SẢN LƯỢNG</b>	<b>Tấn</b>	<b>348.500</b>	<b>414.366</b>	<b>118,9%</b>	<b>92,8%</b>
I	Thép nhập khẩu	Tấn	131.500	76.729	58,3%	50,0%
II	Thép xây dựng	Tấn	103.000	93.897	91,2%	100,9%
III	Phôi, phế liệu & gang thỏi	Tấn	90.000	243.511	270,6%	129,5%
IV	Hàng hóa khác	Tấn	24.000	229	1,0%	1,9%
<b>C</b>	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>16,7</b>	<b>37,9</b>	<b>226,9%</b>	<b>332,5%</b>

## 3. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2020

### 3.1. Công tác quản lý kinh doanh:

- Mặc dù nửa đầu năm 2020 thật sự khó khăn đối với thị trường thép, nhưng Công ty đã tận dụng thời điểm biến động thị trường vào những tháng cuối năm để mang lại hiệu quả cao. Các chỉ tiêu chính của Công ty như: doanh thu, sản lượng, lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch năm 2020.

- Tuy nhiên về cơ cấu mặt hàng thực hiện có sự thay đổi so với kế hoạch: Thép nhập khẩu đạt 58,3%; thép xây dựng đạt 91,2%; phôi, phế liệu đạt 270,6% so với KH năm 2020.

- Ngoài yếu tố dịch bệnh, sản lượng thép nhập khẩu sụt giảm một phần cũng do lượng hàng xuất khẩu giảm và lượng hàng thép dây bị áp thuế nên không thể nhập khẩu về Việt Nam để tiêu thụ trong nước.

- Mặt hàng xuất khẩu của công ty chủ yếu hàng tạm nhập tái xuất sang Campuchia. Do đặc điểm của thị trường năm nay, giá thép nội địa thấp hơn giá nhập khẩu nên sản lượng xuất khẩu của công ty năm nay đạt 11.555 tấn, doanh thu 5,31 triệu USD, sụt giảm đáng kể (đạt 25%) so với cùng kỳ 2019. Tuy nhiên, việc xuất khẩu này cũng đã mang lại nguồn thu ngoại tệ cho Công ty phục vụ thanh toán nhập khẩu.

- Mặt hàng thép xây dựng, đầu năm nhu cầu thị trường yếu do tình hình dịch



bệnh Covid 19 bùng phát, giãn cách xã hội khiến hàng loạt các dự án và công trình trong nước tạm ngưng thi công, giá thép xây dựng giảm mạnh. Nhân hàng thép mà Công ty phân phối luôn cao hơn giá thép Hòa Phát trên thị trường từ 100.000đ đến 300.000đ/tấn làm ảnh hưởng tương đối lớn đến sức cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, việc một số nhà máy thiếu hụt chủng loại các “size” hàng hóa cục bộ làm ảnh hưởng đến việc cấp hàng cho các dự án, công trình. Lượng hàng giảm trong năm chủ yếu là hàng vào các dự án.

- Mặt hàng thép phế liệu, sản lượng tăng cao so với kế hoạch, đóng góp đáng kể vào việc ổn định doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

- Khó khăn và tồn tại:

- Do đặc thù của công ty thương mại, việc bán hàng chủ yếu vẫn bán chậm trả nên tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Tiêu thụ mặt hàng thép nhập khẩu của công ty trong năm nay giảm so với cùng kỳ. Ngoài những yếu tố khách quan về nhu cầu thị trường những tháng đầu năm, thì những mặt hàng SQC trước đây là chủ lực của Công ty đang bị các doanh nghiệp khác cạnh tranh rất mạnh.

- Lượng hàng thép SQC tồn kho không nhiều, kèm với xu hướng giá thị trường đang ở mức cao những tháng cuối năm nên việc tạo nguồn hàng cho kế hoạch kinh doanh năm 2021 gặp nhiều khó khăn.

- Rất khó dự báo xu hướng giá quốc tế, đặc biệt ở những thời điểm giá thị trường biến động lớn.

- Xu thế bảo hộ sản xuất trong nước tiếp tục ảnh hưởng khả năng kinh doanh hàng nhập khẩu của công ty: thuế nhập khẩu ở mức cao đối với các mặt hàng cán nguội, tôn mạ, thép xây dựng, thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá đối với thép dây, thép hình,... và dự kiến trong thời gian tới có khả năng áp thuế thép cán nóng khi nhà máy cán nóng Hòa Phát đi vào hoạt động ổn định.

- Công ty chỉ kinh doanh một loại thép xây dựng tại thị trường miền Tây nên không có lợi thế về đa dạng mặt hàng.

### **3.2. Công tác quản lý và kinh doanh bất động sản:**

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến một số khách hàng thuê tòa nhà cũng như thuê kho bãi của Công ty. Đặc biệt là những khách hàng hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, lữ hành du lịch, logistics, vận chuyển hàng không... bị thiệt hại nặng nề. Để chia sẻ khó khăn với khách hàng, công ty đã giảm phí thuê văn phòng trong những tháng cao điểm bệnh dịch.

- Doanh thu khai thác tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng: 35,55 tỷ đồng (bao gồm chi phí quản lý, điện, nước).

- Doanh thu cho thuê tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai: 17,4 tỷ đồng (cho thuê nguyên căn).

- Doanh thu cho thuê kho bãi năm 2020 đạt 14,7 tỷ đồng.

- Công ty đang quản lý, sử dụng 6 cơ sở nhà đất trên địa bàn TP.HCM, các cơ sở này được công ty sử dụng đúng mục đích theo hợp đồng thuê đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- + Riêng khu đất tại Linh Trung, Thủ Đức hết hạn thuê từ ngày 01/01/2020, Căn cứ

hồ sơ của Công ty xin sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Bộ Tài Chính đã có văn bản số 11106/BTC-QLCS ngày 14/9/2020, gửi Ủy Ban Quản lý Vốn Nhà nước chỉ đạo trực tiếp về phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất của Công ty Cổ phần Kim Khí TP.HCM – Vnsteel. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có văn bản thống nhất của Ủy Ban quản lý Vốn. Công ty sẽ tiếp tục bám sát các cơ quan có trách nhiệm để hoàn tất các thủ tục xin gia hạn việc thuê đất.

- Từ 31/12/2020 Công ty không còn thuê kho Long An, đã bàn giao lại cho Tổng Công ty Thép VN - CTCP.

### **3.3. Công tác tài chính kế toán:**

- Cân đối hợp lý nguồn vốn vay và vốn tự có, tăng cường quản trị dòng tiền, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho kinh doanh.

- Năm 2020, Công ty tăng cường mở rộng quan hệ tín dụng với nhiều ngân hàng và được hưởng một số sản phẩm tín dụng ngắn hạn tại các ngân hàng với mức lãi suất thấp hơn khoảng 0,9% đến 1,7%/năm so với biểu lãi suất niêm yết.

- Chi phí lãi vay năm 2020 là 10,72 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,3%/doanh thu. So với cùng kỳ năm 2019, chi phí lãi vay giảm 63,12%. Chi phí lãi vay giảm chủ yếu do:

+ Lượng hàng nhập khẩu giảm và việc tăng thời hạn trả chậm mặt hàng Thép Miền Nam.

+ Thực hiện việc thanh toán bằng hình thức UPAS L/C (thư tín dụng trả chậm có thể thanh toán ngay), phí UPAS L/C được hạch toán trực tiếp vào giá vốn hàng bán.

+ Lãi suất vay vốn bình quân năm 2020 giảm so với năm 2019 khoảng 0,86%

- Tình hình các khoản đầu tư tài chính:

+ Góp vốn đầu tư vào Công ty CP Thép Tâm Lá Thống Nhất: 14 tỷ đồng. Tổng số tiền dự phòng trích lập đến 31/12/2020: 14 tỷ đồng, không đổi so với thời điểm 31/12/2019.

+ Công ty hiện nắm giữ 1.150.000 cổ phiếu Thép Nhà Bè, giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên kề gần nhất trước ngày 31/12/2020: 14.900 đồng/cp. Hoàn nhập dự phòng năm 2020: 7,82 tỷ đồng. Tổng số tiền dự phòng trích lập đến 31/12/2020: 5,865 tỷ đồng.

### **3.4. Công tác Lao động - Tiền lương:**

Tổng số lao động có mặt 31/12/2020: 189 người (trong đó: lao động vụ việc, thủ việc là 18 người; lao động nữ là 57 người).

- Năm 2020: số lao động giảm: 25 người (trong đó: nghỉ hưu: 2 người; chấm dứt HĐLĐ : 23 người); số lao động tăng: 6 người.

- Bổ nhiệm: 1 Phó Tổng giám đốc, 1 trưởng phòng KHKD, 1 phó GD Xí nghiệp 7,

- Thôi chức vụ 1 phó GD xí nghiệp 6.

- Điều động 01 phó GD Xí nghiệp 5 về làm phó phòng Kinh Doanh Số 1.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 15.080.000 đồng/người/tháng.

## **II. Việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020:**

1. Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Nghị quyết của Đại



hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 5%: 10.500.000.000 đồng
- Trích khen thưởng, quỹ phúc lợi 901.051.069 đồng

2. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; tiền lương, tiền thưởng người quản lý theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

(Chi tiết được trình bày tại tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách và quỹ tiền lương của người quản lý.)

2. Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông công ty, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2020.

### **III. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 (đính kèm)**

#### **Phần thứ hai**

#### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **I. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, đúng quy định.

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Cuộc họp ngày 10/1/2020: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 4 và năm 2019; phương hướng nhiệm vụ công tác quý 1 và năm 2020; thông qua giao dịch với các công ty có liên quan và dự thảo quy chế công bố thông tin.

- Cuộc họp ngày 14/05/2020: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 4 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ công tác quý 2 năm 2020; thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, quyết toán quỹ lương năm 2019 và hạn mức tín dụng tại các ngân hàng năm 2020.

- Cuộc họp ngày 24/07/2020: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 2 và 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng nhiệm vụ công tác quý 3 năm 2020.

- Cuộc họp ngày 15/10/2020: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 3 và 9 tháng đầu năm 2020; phương hướng nhiệm vụ công tác quý 4 năm 2020.

- Các cuộc họp khác phê duyệt việc vay vốn các ngân hàng Vietinbank, Vietcombank, VP Bank...

Ngoài các cuộc họp định kỳ, để tiết kiệm thời gian và chi phí, một số vấn đề đã được HĐQT quyết định thông qua việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã tích cực thảo luận, tham gia ý kiến, thông qua các chủ trương, nhiệm vụ giao cho Ban điều hành thực hiện.

##### **II. Kết quả giám sát Ban điều hành:**

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban điều hành qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp giao

3360  
TY  
AN  
CHÍ  
CHÍ M  
EEL  
HỒ C

ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty.

Ban điều hành đã triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành.

HĐQT đánh giá cao những nỗ lực của Ban điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, một năm có nhiều biến động bất thường với ngành thép. Thể hiện qua việc thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt và kịp thời. Các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Riêng lợi nhuận có sự tăng trưởng cao so với năm trước.

### **Phần thứ ba**

## **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

### **I. Dự báo tình hình:**

#### **1. Thị trường thép thế giới:**

- Giá thép thế giới đã tăng liên tục trong 7 tháng gần đây, đặc biệt tăng nóng trong quý 4/2020 làm cho tình hình thép năm 2021 càng khó dự đoán. Mặc dù, nhiều nước trên thế giới đã bắt đầu triển khai tiêm ngừa vắc-xin covid 19, nhưng cũng cần có thời gian để đáp ứng đủ nhu cầu thế giới. Thêm vào đó, thế giới vẫn còn nhiều bất ổn liên quan đến những căng thẳng của Trung Quốc và các nước khác, đặc biệt căng thẳng Mỹ-Trung. Do đó, rủi ro về biến động giá trên thị trường những tháng đầu năm 2021 là khá lớn.

#### **2. Thị trường thép trong nước:**

- Sau gần một năm đối mặt với tình hình dịch bệnh covid-19, Chính phủ Việt Nam đã thành công trong việc kiểm soát sự lây lan của covid-19, nhiều chính sách tăng trưởng kinh tế đã được tiến hành, nhu cầu thị trường trong nước được nhận định sẽ tốt hơn khi thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi cùng với chính sách thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, nhiều dự án lớn được triển khai.

- Tuy nhiên, đối với thị trường nội địa, áp lực cạnh tranh trên thị trường giữa các nhà sản xuất và các công ty thương mại vẫn không suy giảm. Một số nhà máy tiếp tục nâng công suất, mở rộng thị phần để chiếm lĩnh thị trường. Do đó, việc cạnh tranh về giá tiếp tục gay gắt. Ngoài ra, thị trường thép trong nước được nhận định tiếp tục diễn biến khó lường do ảnh hưởng xu hướng giá của nguyên liệu đầu vào đối với các doanh nghiệp sản xuất thép trong nước.

- Mặt hàng SQC ngày càng có nhiều đơn vị tham gia dẫn đến cạnh tranh ngày càng lớn cả đầu vào và đầu ra.

### **II. Kế hoạch hoạt động năm 2021:**

#### **1. Các chỉ tiêu chính**

<b>- Doanh thu:</b>	<b>3.454</b> tỷ đồng
<b>- Sản lượng tiêu thụ:</b>	<b>360.000</b> tấn
+ Thép nhập khẩu:	100.000 tấn
+ Thép sản xuất trong nước:	110.000 tấn
+ Phôi, Phế liệu:	150.000 tấn



- Lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng
- Cổ tức: 10% Vốn điều lệ

## 2. Kế hoạch đầu tư

Đầu tư mở rộng xưởng gia công thép tại Vĩnh Lộc với tổng mức đầu tư dự kiến là 22,13 tỷ đồng (bao gồm thuế VAT)

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2021 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
2. Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.
3. Bám sát tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để kịp thời có quyết sách chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.
4. Phát huy thế mạnh và vị thế trên thị trường của các ngành hàng truyền thống; nâng cao giá trị gia tăng của các hàng hóa Công ty cung cấp ra thị trường; tìm kiếm, mở rộng kinh doanh thêm các ngành hàng mới
5. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn. Chú trọng quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.
6. Chú trọng nâng cao chất lượng lao động, công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài của Công ty.
7. Chỉ đạo việc bổ sung sửa đổi điều lệ và các quy chế quy định quản trị Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.
8. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
9. Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc để nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của hội đồng quản trị xin trình trước đại hội.



**Dương Trung Toàn**

Số : 36 /CBTT-KK

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
Năm 2020**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Kim khí TP HCM - VNSTEEL
- Địa chỉ trụ sở chính: 193 Đinh Tiên Hoàng, P.Đa Kao, Quận 1, TP HCM
- Điện thoại: 028 38294623 Fax: 028 38290403 Email:
- Vốn điều lệ: 210.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: HMC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	93/NQ-ĐHĐCĐ	12/06/2020	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua các nội dung: báo cáo năm 2019 của HĐQT, BKS; báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2020; kế hoạch kinh doanh năm 2020; quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Trung Toàn	Chủ tịch HĐQT Chuyên trách	28/03/2018	
2	Ông Võ Trí Nghĩa	TV HĐQT- Tổng Giám đốc	12/11/2019	
3	Ông Trương Bá Liêm	TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	29/03/2014	



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Bà Cù Thị Thùy Linh	TV HĐQT – Không điều hành	28/03/2018	
5	Ông Phạm Mạnh Hùng	TV độc lập của HĐQT	04/04/2019	

## 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Trung Toàn	8	100%	
2	Ông Võ Trí Nghĩa	8	100%	
3	Ông Trương Bá Liêm	8	100%	
4	Bà Cù Thị Thùy Linh	8	100%	
5	Ông Phạm Mạnh Hùng	7	88%	Gia đình có việc đột xuất

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc được thực hiện theo Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT Công ty... Tại các cuộc họp thường kỳ, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Công ty theo nghị quyết đã đề ra, xác định nhiệm vụ trọng tâm cho thời gian tiếp theo và thảo luận cùng Ban Giám đốc các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Định kỳ, Ban Giám đốc báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động của Công ty và việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

Chủ tịch HĐQT dự các cuộc họp giao ban công việc hàng tháng và một số cuộc họp có tính chất trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kịp thời chỉ đạo và xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc giải quyết nhanh các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-KK	17/01/2020	Chấp thuận giao dịch của Công ty với các Công ty có liên quan
2	10/NQ-KK	17/01/2020	Về đánh giá kết quả kinh doanh Q4 và năm 2019; nhiệm vụ trọng tâm Q1 và năm 2020
3	20/NQ-KK	10/02/2020	Về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
4	30/QĐ-KK	25/02/2020	Bổ sung Quy chế quản lý kinh doanh
5	31/QĐ-KK	26/02/2020	Ban hành Quy chế công bố thông tin

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
6	59/NQ-KK	23/03/2020	Về vay vốn tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
7	60/NQ-KK	25/03/2020	V/v hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
8	67/NQ-KK	31/03/2020	Phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản cố định
9	68/QĐ-KK	6/04/2020	Phê duyệt thống số kỹ thuật mua sắm xe nâng
10	69/NQ-KK	7/04/2020	Về vay vốn tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
11	81/NQ-KK	5/05/2020	Hủy danh sách cổ đông chốt ngày 6/3/2020 và chốt lại danh sách cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
12	85/NQ-KK	22/05/2020	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2020
13	86/NQ-KK	22/05/2020	Về đánh giá kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm 2020; nhiệm vụ trọng tâm quý 2 năm 2020
14	90/NQ-KK	27/05/2020	Về vay vốn các ngân hàng
15	94/NQ-KK	19/06/2020	Về chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2019
16	95/NQ-KK	19/06/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
18	99/QĐ-KK	9/7/2020	Về tạm dừng áp dụng Điều 6 Quy chế quản lý tài chính của cty
19	105/NQ-KK	24/7/2020	Về đánh giá kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2020; nhiệm vụ trọng tâm quý 3 năm 2020
20	134/QĐ-KK	28/9/2020	Về bổ sung quy chế quản lý kinh doanh điều khoản về chính sách chiết khấu
21	135/QĐ-KK	28/9/2020	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT
22	137/NQ-KK	6/10/2020	Thông qua chủ trương bổ nhiệm cán bộ
23	148/NQ-KK	29/10/2020	Về đánh giá kết quả kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2020; nhiệm vụ trọng tâm quý 4 năm 2020
24	146/QĐ-KK	29/10/2020	Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc
25	155/NQ-KK	20/11/2020	Phê duyệt mức lương
26	157/NQ-KK	23/11/2020	Phê duyệt quyết toán hoàn thành mua sắm xe nâng
27	158/NQ-KK	23/11/2020	Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ do HĐQT quản lý

399  
NG T  
PH  
M KH  
SỐ HỒ C  
VNSTEE  
P HC

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hoàng Lê Ánh	Trưởng ban	29/03/2014	Cử nhân
2	Bà Huỳnh Thị Lệ Nga	TV BKS	02/04/2016	Cử nhân
3	Bà Đoàn Thị Thanh Thúy	TV BKS	02/04/2016	Cử nhân



## 2. Các cuộc họp của Ban Kiểm Soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hoàng Lê Ánh	4	100%	100%	
2	Bà Huỳnh Thị Lệ Nga	4	100%	100%	
3	Bà Đoàn Thị Thanh Thúy	4	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty và qua đó đề xuất những kiến nghị đến HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát phối hợp trao đổi với HĐQT và Ban Giám đốc các thông tin về việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc ghi nhận và xem xét điều chỉnh.

## 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

### IV. Ban điều hành

STT No.	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Võ Trí Nghĩa	11/3/1979	Kỹ sư	1/10/2019
2	Ông Trương Bá Liêm	1/1/1963	Thạc sĩ	28/11/2006
3	Ông Nguyễn Thanh Tuấn	14/8/1971	Cử nhân	1/11/2020

### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lại Văn Quyền	2/9/1978	Cử nhân	1/2/2019

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 2**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: **không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

## **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 3**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Trương Bá Thanh	Anh ruột ông Trương Bá Liêm – TV HĐQT	24000	0,11%	0	0	Bán CP

## **VII. Các vấn đề cần lưu ý khác**



**Dương Trung Toàn**



## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí TP.HCM - VNSTEEL
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát trình trước Đại hội cổ đông báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2020 như sau:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính năm 2019. Thẩm định các báo cáo tài chính quý năm 2020 của Công ty, qua đó đề xuất những kiến nghị đến HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty.

- Giám sát công tác quản lý công nợ và tình hình thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.

- Tham gia góp ý xây dựng các quy chế quản trị của Công ty.

- Năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức bốn cuộc họp với nội dung chính là: đánh giá hoạt động năm 2019, thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, thẩm định và phân tích báo cáo tài chính các quý năm 2020 của Công ty.

Trong quá trình làm việc, các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin qua thư điện tử, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được kịp thời, hiệu quả.

Các khoản tiền lương, thù lao của Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Chi tiết tiền lương, thù lao năm 2020 được báo cáo tại tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty.

### **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT:**

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến đánh giá của Chi nhánh Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC về báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2020, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát nhất trí với các ý kiến đánh giá tại báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình, kết quả hoạt động năm 2020 của Công ty.



## 1. Kết quả kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tỉ lệ tăng, giảm
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>3.630.935.425.010</b>	<b>4.493.957.116.626</b>	<b>-19,20%</b>
Giá vốn hàng bán	3.464.395.420.479	4.415.300.316.221	-21,54%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>166.540.004.531</b>	<b>78.656.800.405</b>	<b>111,73%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	18.587.625.973	18.781.715.564	-1,03%
Chi phí tài chính	5.112.133.996	27.994.312.856	-81,74%
Trong đó: chi phí lãi vay	10.719.947.172	29.064.007.723	-63,12%
Chi phí bán hàng	56.293.801.900	41.362.003.665	36,10%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.227.961.937	13.693.899.893	135,35%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>91.493.732.671</b>	<b>14.388.299.555</b>	<b>535,89%</b>
Thu nhập khác	1.495.916.793	4.747.331.852	-68,49%
Chi phí khác	37.653.177.565	114.278.951	32848,48%
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>- 36.157.260.772</b>	<b>4.633.052.901</b>	<b>-880,42%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>55.336.471.899</b>	<b>19.021.352.456</b>	<b>190,92%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>37.926.066.824</b>	<b>11.401.051.069</b>	<b>232,65%</b>

Trong năm 2020, thị trường thép biến động khó lường, giá thép giảm mạnh ở những tháng đầu năm, sau đó phục hồi và tăng mạnh ở những tháng cuối năm nên mặc dù doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ sụt giảm 19,2% nhưng lợi nhuận gộp của Công ty đã tăng 111,73% so với năm trước.

Chi phí hoạt động tài chính giảm 81,74% so với cùng kỳ năm trước do chi phí lãi vay giảm mạnh đến 63,12%, thêm vào đó là khoản hoàn nhập chi phí dự phòng tổn thất đầu tư cổ phiếu Thép Nhà Bè.

Chi phí bán hàng tăng 36,10% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do chi phí tiền lương tăng lên theo lợi nhuận thực hiện.

Chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng 135,35% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do chi phí tiền lương tăng theo lợi nhuận thực hiện và chi phí dự phòng khoản phải thu khó đòi tăng.

Chi phí khác năm 2020 tăng mạnh dẫn đến lợi nhuận khác giảm mạnh so với năm trước do Công ty đã ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh các nghiệp vụ liên quan đến Bản án số 400/2020/HS-ST ngày 20/09/2020 của Tòa án Nhân dân TP.HCM về việc xét xử sơ thẩm vụ án liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư tại số 8-12 Lê Duẩn, quận 1, TP.HCM. Theo đó, Công ty phải nộp lại số tiền 50 tỷ đồng, thu được từ việc chuyển nhượng cổ phần, để tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đồng thời Công ty được quyền liên hệ cơ quan thuế để hạch toán lại số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp 12,5 tỷ đồng. Đối với bản án sơ thẩm trên, Công ty đã nộp đơn kháng cáo và đã được Tòa án nhân dân



TPHCM tiếp nhận.

Kết quả kinh doanh năm 2020, Công ty đạt 37,9 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế tăng 232,65% so với năm trước.

## **2. Tình hình tài chính:**

- Cơ cấu tài sản của Công ty không có sự biến động lớn, so với thời điểm 31/12/2019, tổng tài sản của Công ty giảm 6,36%, chủ yếu do số dư các khoản phải thu ngắn hạn giảm 15,33%.

- Các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều tăng cao so với năm 2019, khả năng thanh toán cũng được cải thiện.

- Các chỉ số về hoạt động của Công ty như: vòng quay vốn lưu động, vòng quay khoản phải thu, vòng quay hàng tồn kho, hiệu suất sử dụng vốn và tài sản... tuy giảm so với năm trước nhưng vẫn ở mức tương đương số liệu năm 2018 (năm 2018 Công ty đạt lợi nhuận cao nhất từ trước tới nay).

Nhìn chung cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty tương đối hợp lý. Tỷ lệ nợ phải trả trên nguồn vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2020 là 135,17%, giảm so với thời điểm 31/12/2019 (170,01%) do các khoản phải trả người bán giảm.

## **3. Tình hình đầu tư và quản lý, khai thác tài sản của Công ty:**

### **a. Các khoản đầu tư tài chính:**

Tình hình các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

- Khoản đầu tư chứng khoán Công ty CP thép Nhà Bè: giá trị đầu tư là 23 tỷ đồng, trích lập dự phòng đầu tư đến 31/12/2020 là 5,87 tỷ đồng, đã hoàn nhập dự phòng 7,82 tỷ đồng trong năm 2020.

Khoản góp vốn đầu tư Công ty CP thép Tâm lá Thống Nhất là 14 tỷ đồng, trích lập dự phòng đầu tư đến 31/12/2020 là 14 tỷ đồng, không thay đổi so với năm 2019.

### **b. Quản lý và khai thác tài sản**

Mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, song hai toà nhà và hệ thống kho bãi của Công ty vẫn được quản lý và khai thác có hiệu quả. Tổng doanh thu cho thuê cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai và cao ốc 193 Đinh Tiên Hoàng năm 2020 tương đương năm trước là 52,9 tỷ đồng (bao gồm doanh thu dịch vụ và điện, nước). Doanh thu cho thuê kho bãi đạt 14,7 tỷ đồng. Tuy nhiên, đơn giá thuê đất của nhà nước năm 2020 tăng, làm cho chi phí thuê đất của các toà nhà và kho Linh Trung tăng 11,1 tỷ đồng so với năm trước, dẫn đến hiệu quả kinh doanh dịch vụ giảm.

## **4. Giao dịch với người có liên quan**

Giao dịch giữa công ty với các Công ty có liên quan trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam CTCP đã được HĐQT phê duyệt, được công bố thông tin kịp thời. Giá trị giao dịch đã được trình bày đầy đủ tại báo cáo tài chính và báo cáo tình hình quản trị của Công ty.

## **5. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành**

Các thành viên hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã hoạt động tích cực, bám sát tình hình của Công ty. Hàng quý, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Công ty theo nghị quyết đã đề ra, xác định nhiệm vụ



trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo và thảo luận cùng Ban Giám đốc các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Kịp thời chỉ đạo, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua việc lấy ý kiến của các thành viên qua thư điện tử hoặc văn bản. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc bám sát triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, điều hành kinh doanh linh hoạt, tận dụng được cơ hội thị trường thép tăng giá những tháng cuối năm mang lại hiệu quả cao. Các chỉ tiêu lợi nhuận, doanh thu, sản lượng đều vượt mức kế hoạch đã đề ra. Việc cung cấp báo cáo phục vụ cho công tác giám sát của HĐQT đã được thực hiện tốt hơn.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

#### **6. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý cung cấp thông tin, tạo điều kiện trong việc thực thi nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp khác của Công ty...

Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến về một số vấn đề trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT và Ban điều hành ghi nhận và xem xét.

Năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu, kiến nghị nào từ cổ đông.

#### **7. Kiến nghị của Ban kiểm soát**

Để duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2021, đề nghị ban điều hành tiếp tục tăng cường việc kiểm soát chi phí của Công ty; lưu ý công tác hậu kiểm đối với việc thực hiện các phương án kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ các khoản công nợ; tăng dần tỷ lệ hàng bán trả chậm có bảo lãnh hoặc tài sản đảm bảo.

Trong năm 2020, ngành hàng thép nhập khẩu truyền thống vẫn được giữ vị trí chủ lực trong kết cấu lợi nhuận của Công ty song sản lượng tiêu thụ đã bị sụt giảm mạnh so với các năm trước. Đề nghị ban điều hành xem xét đánh giá, có biện pháp cụ thể để phục hồi và tăng dần sản lượng tiêu thụ ngành hàng này.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm soát một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý tài chính và tình hình thực hiện các Quy chế quản lý kinh doanh, tài chính, công nợ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020, các báo cáo tài chính hàng quý năm 2021 của Công ty. Hàng quý lập báo cáo đánh giá hoạt động trong kỳ và đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về công tác quản trị tại Công ty.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty.

- Phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra một số nội dung cụ thể trong hoạt



động của các đơn vị trực thuộc.

- Tham gia góp ý việc xây dựng, sửa đổi Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát. Báo cáo này đã được tất cả các thành viên nhất trí thông qua.

**Nơi nhận :**

- Như trên.
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**Hoàng Lê Ánh**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT****Năm 2020***(Đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)***I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số dư 31/12/2020	Số dư 01/01/2020
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>764.582.565.837</b>	<b>825.634.408.247</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.874.736.655	22.689.595.611
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	9.500.000.000	9.500.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	271.082.528.255	320.147.313.836
4	Hàng tồn kho	461.467.131.616	470.769.750.501
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.658.169.311	2.527.748.299
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>128.405.083.633</b>	<b>128.008.376.248</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	278.000.000	307.400.000
2	Tài sản cố định	28.275.089.622	30.827.381.272
-	TSCĐ hữu hình	18.248.342.893	20.610.244.259
-	TSCĐ vô hình	10.026.746.729	10.217.137.013
3	Bất động sản đầu tư	82.316.403.915	87.558.594.976
4	Tài sản dở dang dài hạn	-	-
5	Đầu tư tài chính dài hạn	17.135.000.000	9.315.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	400.590.096	-
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>892.987.649.470</b>	<b>953.642.784.495</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>513.268.476.037</b>	<b>600.448.626.817</b>
1	Nợ ngắn hạn	491.526.555.177	581.017.635.531
2	Nợ dài hạn	21.741.920.860	19.430.991.286
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>379.719.173.433</b>	<b>353.194.157.678</b>
1	Vốn chủ sở hữu	379.719.173.433	353.194.157.678
a	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	210.000.000.000	210.000.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	210.000.000.000	210.000.000.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	-	-
b	Thặng dư vốn cổ phần	37.225.230.000	37.225.230.000
c	Quỹ đầu tư phát triển	62.435.503.997	62.435.503.997
d	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.773.466.830	1.773.466.830
e	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	68.284.972.606	41.759.956.851
-	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	30.358.905.782	30.358.905.782
-	LNST chưa phân phối kỳ này	37.926.066.824	11.401.051.069
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>892.987.649.470</b>	<b>953.642.784.495</b>





## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020 so với 2019	
				Tăng (+)/Giảm (-)	Tỷ lệ
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = 3/4
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.636.002.967.062	4.494.163.879.676	(858.160.912.614)	81%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	5.067.542.052	206.763.050	4.860.779.002	2451%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.630.935.425.010	4.493.957.116.626	(863.021.691.616)	81%
4	Giá vốn hàng bán	3.464.395.420.479	4.415.300.316.221	(950.904.895.742)	78%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	166.540.004.531	78.656.800.405	87.883.204.126	212%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	18.587.625.973	18.781.715.564	(194.089.591)	99%
7	Chi phí tài chính	5.112.133.996	27.994.312.856	(22.882.178.860)	18%
8	Chi phí bán hàng	56.293.801.900	41.362.003.665	14.931.798.235	136%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.227.961.937	13.693.899.893	18.534.062.044	235%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	91.493.732.671	14.388.299.555	77.105.433.116	636%
11	Thu nhập khác	1.495.916.793	4.747.331.852	(3.251.415.059)	32%
12	Chi phí khác	37.653.177.565	114.278.951	37.538.898.614	32948%
13	Lợi nhuận khác	(36.157.260.772)	4.633.052.901	(40.790.313.673)	-780%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	55.336.471.899	19.021.352.456	36.315.119.443	291%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	17.410.405.075	7.620.301.387	9.790.103.688	228%
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	37.926.066.824	11.401.051.069	26.525.015.755	333%
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.806	543		

## III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		14,4%	13,4%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		85,6%	86,6%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		57,5%	63,0%
	- Vốn CSH/Tổng nguồn vốn		42,5%	37,0%
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,59	0,59
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,49	1,38
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất LN trước thuế/Tổng tài sản		6,2%	2,0%
	- Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần		1,0%	0,3%
	- Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu		10,0%	3,2%

Lập biểu



Lê Thúy Hằng

Kế toán trưởng



Lại Văn Quyền

TP Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Tổng Giám đốc



Võ Trí Nghĩa

\* Quý vị cổ đông vui lòng xem bản đầy đủ của BCTC đã kiểm toán của Công ty CP Kim khí TPHCM - Vnsteel tại website: [www.metalhcm.com.vn](http://www.metalhcm.com.vn) hoặc liên hệ Ban tổ chức ĐH để nhận bản copy (nếu cần).

Số : 215 /TTr-KK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

***V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021***

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim Khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TP.HCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 28/03/2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2021 như sau:

**1. Kế hoạch kinh doanh:**

- Doanh thu: 3.454 tỷ đồng
- Sản lượng tiêu thụ: 360.000 tấn
- Lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng

**2. Kế hoạch đầu tư:**

Đầu tư mở rộng xưởng gia công thép tại Vĩnh Lộc: giá trị dự kiến 22,13 tỷ đồng (bao gồm thuế VAT)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cy.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dương Trung Toàn**



Số : 216 /TTr-KK

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

*V/v phân phối lợi nhuận năm 2020  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TPHCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 28/03/2018;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Kim Khí TPHCM - VNSTEEL đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

Đơn vị tính : Đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020:	37.926.066.824
Trong đó: LN từ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	319.475.241
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	30.358.905.782
Tổng lợi nhuận dùng để phân phối năm 2020:	37.606.591.583
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 17%VDL:	35.700.000.000
- Trích quỹ phúc lợi	953.295.792
- Trích quỹ khen thưởng:	953.295.791
Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	30.678.381.023

### 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:	44.000.000.000
Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối năm 2021:	44.000.000.000
Trong đó: - Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 10%:	21.000.000.000
- Trích quỹ đầu tư phát triển	18.600.000.000
- Trích quỹ khen thưởng:	2.200.000.000
- Trích quỹ phúc lợi:	2.200.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tky Cty.



**Dương Trung Toàn**

Số: 217 /TTr-KK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách  
và thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách  
năm 2020 và kế hoạch năm 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh - Vnsteel**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TPHCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 28/03/2018;
- Căn cứ các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

Trên cơ sở vận dụng thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; Hội đồng quản trị HĐQT báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông mức tiền lương Người quản lý Công ty chuyên trách, thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách như sau:

### **I. Mức tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách:**

#### **1. Mức tiền lương thực hiện năm 2020:**

- Mức tiền lương thực hiện của CT.HĐQT: 65,70 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Tổng Giám đốc: 63,90 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Phó Tổng Giám đốc: 58,14 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người, 1 người bổ nhiệm từ 01/11/2020).
- Mức tiền lương thực hiện của Kế toán trưởng: 45 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Trưởng BKS: 45 triệu đồng/tháng.

Căn cứ kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2020 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

#### **2. Mức tiền lương cơ bản kế hoạch năm 2021:**

- Mức tiền lương kế hoạch của CT.HĐQT: 54,75 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Tổng Giám đốc: 53,25 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Phó Tổng Giám đốc: 48,45 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người)
- Mức tiền lương kế hoạch của Kế toán trưởng: 37,50 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Trưởng BKS: 37,50 triệu đồng/tháng.

Tùy theo kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2021 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.



## II. Mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách:

### 1. Mức thù lao thực hiện năm 2020:

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 4 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3 triệu đồng/người/tháng.

### 2. Mức thù lao kế hoạch năm 2021:

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 5 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3,5 triệu đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### Nơi nhận:

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, HCNS, Tký Cty.



**Dương Trung Toàn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 218/TTr-KK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

**V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TPHCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 28/03/2018;

Để tạo điều kiện cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 đạt hiệu quả cao nhất, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê chuẩn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cy.



**Hoàng Lê Ánh**



Số : 2/9 /TTr-KK

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua hợp đồng với người có liên quan*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

Trong quá trình hoạt động của Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL sẽ phát sinh một số giao dịch mua bán hàng hóa với một số đối tác là tổ chức có liên quan của người nội bộ Công ty

Tuân thủ những quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL và các tổ chức có liên quan của người nội bộ có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản và giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất. Danh sách các tổ chức này và nội dung giao dịch theo Phụ lục 01 của Tờ trình này.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

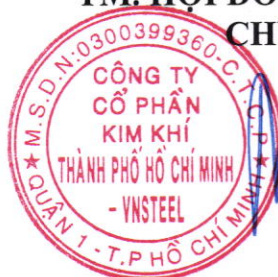
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dương Trung Toàn**



## Phụ lục 1 DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG KINH TẾ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKDN	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	3502269994	KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	- Mua thép xây dựng - Giá trị giao dịch ước tính: 1.500 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2	Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	3502270157	KCN Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	- Mua hàng hóa - Giá trị giao dịch ước tính: 400 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
5	Công Ty CP Gang Thép Thái Nguyên (TISCO)	Cty con của Công ty mẹ (TCTy Thép VN – CTCP)	4600100155	Tổ 13, Phường Cam Giá, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	- Mua thép xây dựng - Giá trị giao dịch ước tính: 250 tỷ đồng /năm	Từ 1/1/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022



TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

***V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty***

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.;

Thực hiện quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 116/2020/TT-BTC Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL đã tiến hành rà soát sửa đổi và dự thảo các văn bản sau:

- Điều lệ Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt nội dung dự thảo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cty



Số: 221. /TTr-KK

TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

***V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát***

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kim Khí TP HCM – VNSTEEL đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 28/03/2018;
- Căn cứ đơn từ nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim Khí TP.HCM - VNSTEEL của bà Huỳnh Thị Lê Nga ngày 23 tháng 04 năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Kim khí TP.HCM – VNSTEEL đối với bà Huỳnh Thị Lê Nga kể từ ngày 26/04/2021.
- Thông qua việc bầu bổ sung một thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Kim Khí TP.HCM – VNSTEEL trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn

***Nơi nhận:***

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, Tký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Dương Trung Toàn**





Số : /

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP. HỒ CHÍ MINH - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Kim Khí TP. HCM - Vnsteel;
- Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2021.

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 26/04/2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim Khí TP. Hồ Chí Minh – Vnsteel được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá hoạt động năm 2020; phương hướng hoạt động năm 2021**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

- |                        |         |         |
|------------------------|---------|---------|
| 1. Doanh thu:          | 3.454   | tỷ đồng |
| 2. Sản lượng tiêu thụ: | 360.000 | tấn     |
| 3. Lợi nhuận sau thuế: | 44      | tỷ đồng |

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2020**

Đơn vị tính: đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020:	37.926.066.824
<i>Trong đó: LN từ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</i>	<i>319.475.241</i>
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	30.358.905.782
Tổng lợi nhuận dùng để phân phối năm 2020:	37.606.591.583
Trong đó: - <i>Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 17%VDL:</i>	<i>35.700.000.000</i>
- <i>Trích quỹ phúc lợi</i>	<i>953.295.792</i>
- <i>Trích quỹ khen thưởng:</i>	<i>953.295.791</i>
Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	30.678.381.023

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:	44.000.000.000
Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối năm 2021:	44.000.000.000
Trong đó: - <i>Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 10%:</i>	<i>21.000.000.000</i>
- <i>Trích quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>18.600.000.000</i>
- <i>Trích quỹ khen thưởng:</i>	<i>2.200.000.000</i>
- <i>Trích quỹ phúc lợi:</i>	<i>2.200.000.000</i>

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 6. Thông qua quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch 2021 của người quản lý công ty**

**1. Mức tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách:**

**1.1 Mức tiền lương thực hiện năm 2020:**

- Mức tiền lương thực hiện của CT.HĐQT: 65,70 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Tổng Giám đốc: 63,90 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Phó Tổng Giám đốc: 58,14 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người, 1 người bổ nhiệm từ 01/11/2020).
- Mức tiền lương thực hiện của Kế toán trưởng: 45 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương thực hiện của Trưởng BKS: 45 triệu đồng/tháng.

Căn cứ kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2020 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.



## **1.2 Mức tiền lương cơ bản kế hoạch năm 2021:**

- Mức tiền lương kế hoạch của CT.HĐQT: 54,75 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Tổng Giám đốc: 53,25 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Phó Tổng Giám đốc: 48,45 triệu đồng/người/tháng.  
(02 người)
- Mức tiền lương kế hoạch của Kế toán trưởng: 37,50 triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương kế hoạch của Trưởng BKS: 37,50 triệu đồng/tháng.

Tùy theo kết quả, hiệu quả kinh doanh năm 2021 và quỹ tiền lương chung, Công ty thực hiện việc chi tiền lương theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

## **2. Mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách:**

### **2.1 Mức thù lao thực hiện năm 2020:**

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 4 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3 triệu đồng/người/tháng.

### **2.2 Mức thù lao kế hoạch năm 2021:**

- Mức thù lao của TV.HĐQT (02 người): 5 triệu đồng/người/tháng.
- Mức thù lao của TV.BKS (02 người): 3,5 triệu đồng/người/tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## **Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê chuẩn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## **Điều 8. Thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh – VNSTEEL**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## **Điều 9. Thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## **Điều 10. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 11. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 12. Thông qua hợp đồng với người có liên quan**

1. Chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL và các tổ chức có liên quan của người nội bộ có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản và giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất. Danh sách các tổ chức này và nội dung giao dịch theo Phụ lục 01 của Tờ trình số: /TTr-KK ngày /4/2021

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 13. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên Công ty CP Kim khí TP.HCM – VNSTEEL đối với bà Huỳnh Thị Lê Nga kể từ ngày 26/04/2021**

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Điều 14. Bầu cử bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:**

Tỷ lệ biểu quyết cụ thể:

Danh sách trúng cử Kiểm soát viên	Tỷ lệ biểu quyết	
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Kim Khí TP.Hồ Chí Minh - Vnsteel được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông HMC;
- HĐQT, BKS, BTGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(của ứng viên Ban kiểm soát Công ty CP Kim Khí TPHCM – VNSTEEL  
nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Họ và tên: **Trương Thị Tuyết**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 18/02/1981

Nơi sinh: Thị trấn Diễn Châu, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An

CMND/CCCD/Hộ chiếu: 013379177, ngày cấp 21/11/2011, nơi cấp: CA HN

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: SN307, A25 Tập thể Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy,  
Thành phố Hà Nội

Số ĐT liên lạc: 0982107345

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Quá trình công tác:

- 9/2005 - 12/2007: Kế toán viên Công ty CP Xây dựng và Phát triển cơ sở hạ tầng.
- 02/2008 - 8/2011: Phụ trách Phòng Kế toán Công ty CP Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV.
- 9/2011 - 9/2013: Phó Phòng Kế toán Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển cơ sở hạ tầng.
- 10/2013 - 9/2017: Trưởng phòng Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư và Phát triển;
- 10/2017 - 12/2017: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phát triển Thương mại và Xây lắp Toàn Cầu;
- 01/2018 - nay: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Các chức vụ công tác hiện nay tại  
tổ chức niêm yết: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty  
Thép Việt Nam-CTCP

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại  
tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép Đà  
Nẵng

Số CP nắm giữ (tại thời điểm  
.....): ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)


- Những người liên quan có nắm  
giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
- 1- Mỗi quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức: ... nắm  
giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ
  - 2- Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức: .....nắm  
giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ

Cổ đông đề cử: TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm Kiểm soát viên.

*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

**Người khai ký tên, ghi rõ họ tên**



Trương Thị Tuyết